

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHỤNG HIỆP
TỈNH HẬU GIANG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 103/2021/HNGĐ - ST

Ngày: 03/11/2021

V/v tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHỤNG HIỆP, TỈNH HẬU GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Tiến Dũng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Huỳnh Mẫn Xuyên

2. Ông Nguyễn Đức Toàn

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Mỹ Chi – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang

Ngày 03 tháng 11 năm 2021 tại Tòa án nhân dân huyện Phụng Hiệp xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 609/2020/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 12 năm 2020, về tranh chấp “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 82/2021/QĐXXST - HNGĐ ngày 7 tháng 6 năm 2021 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị M, sinh năm: 1969; Địa chỉ: ấp 2, xã Thạnh H, huyện P, tỉnh H (vắng mặt)

Bị đơn: Anh Huỳnh Văn T, sinh năm: 1973; Địa chỉ: ấp 2, xã Thạnh H, huyện P, tỉnh H (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn xin ly hôn ngày 16/11/2020, các lời khai trong quá trình tố tụng nguyên đơn chị Trần Thị M trình bày:

Chị và anh Huỳnh Văn T làm lễ cưới và chung sống với nhau vào năm 1999, hôn nhân trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn năm 2002. Vợ chồng chung sống đến năm 2014 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do anh T không có trách nhiệm với gia đình, chị M có khuyên ngăn nhưng anh T vẫn không sửa đổi, từ đó dẫn đến mất hạnh phúc gia đình. Vợ chồng cũng đã chính thức ly thân từ 2015 đến nay và không hàn gắn đoàn tụ được.

Về con chung: có 01 con chung là Huỳnh Phúc H, sinh ngày: 18/12/2002, đã trưởng thành.

Về tài sản chung; Về nợ chung: Không có.

Nay chị Trần Thị M yêu cầu được ly hôn với anh Huỳnh Văn T; Về con chung: Huỳnh Phúc H, sinh ngày: 18/12/2002, đã trưởng thành nên không yêu cầu giải quyết; Về tài sản chung và nợ chung: không có, không yêu cầu giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án bị đơn anh Huỳnh Văn T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần, nhưng vẫn vắng mặt không đến Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị Trần Thị M có đơn xin xét xử vắng mặt, anh Huỳnh Văn T đã được Tòa án nhân dân huyện Phụng Hiệp triệu tập hợp lệ đến phiên tòa xét xử lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt. Theo quy định tại Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định của pháp luật.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị M và anh Huỳnh Văn T kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn vào năm 2002 nên đây là hôn nhân hợp pháp. Anh chị chung sống hạnh phúc đến năm 2014 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do vợ chồng không tin yêu nhau, không tôn trọng nhau, không thật sự quan tâm chăm sóc cho nhau, từ đó dẫn đến mất hạnh phúc và chính thức ly thân, trong suốt quá trình ly thân vợ chồng cũng không hàn gắn đoàn tụ được. Quá trình giải quyết vụ án anh T biết chị M xin ly hôn nhưng vẫn không đến Tòa án giải quyết. Từ đó cho thấy mâu thuẫn vợ chồng đã thực sự trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị M là phù hợp.

[3] Về con chung: Huỳnh Phúc H, sinh ngày: 18/12/2002, đã trưởng thành, nên không đề cập giải quyết.

[4] Về tài sản chung; Về nợ chung: Đương sự khai không có, nên không xem xét giải quyết

[5] Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Nguyên đơn phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 51, 53, 56 Luật hôn nhân gia đình; Các Điều 35, 147, 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban

thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị M và anh Huỳnh Văn T được ly hôn.

Về con chung: Huỳnh Phúc H, sinh ngày: 18/12/2002 đã trưởng thành, nên không đề cập giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: Đương sự khai không có, nên không xem xét giải quyết.

Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Chị Trần Thị M phải nộp 300.000 đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0007188 ngày 10/12/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang. Chị M đã nộp đủ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hậu Giang;
- VKSND h. Phụng Hiệp;
- THA h. Phụng Hiệp;
- UBND nơi đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

Phạm Tiến Dũng